

Số: 02/DLA-LKĐT

Long An, ngày 03 tháng 01 năm 2019

V/v phối hợp tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ  
cho giáo viên, giảng viên, CBQL giáo dục đợt 1 năm 2019

Kính gửi:

- Lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo Tỉnh Long An và các tỉnh, thành trong khu vực;
- Lãnh đạo các Trường Đại học, Cao đẳng, Giáo dục nghề nghiệp và Giáo dục thường xuyên thuộc Tỉnh Long An và các tỉnh, thành trong khu vực;
- Lãnh đạo Trường Chính trị tỉnh, Trung tâm Bồi dưỡng chính trị huyện, TP.Tân An, Thị xã Kiến Tường thuộc Tỉnh Long An và các tỉnh, thành trong khu vực;
- Lãnh đạo Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện, TP.Tân An, Thị xã Kiến Tường thuộc Tỉnh Long An và các tỉnh, thành trong khu vực;
- Lãnh đạo các trường học (MN, TH, THCS, THPT) trong Tỉnh Long An và các tỉnh, thành trong khu vực.

Thực hiện Quyết định số 711/QĐ-TTg ngày 13/6/2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020”; trong đó đến năm 2020 cả nước có ít nhất: 60% giảng viên cao đẳng và 100% giảng viên đại học đạt trình độ thạc sĩ trở lên;

Thực hiện Thông tư liên tịch số 23/2015/TTLT – BGDDĐT - BNV ngày 16/9/2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Nội vụ về Quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học phổ thông công lập (hạng I, II, III); trong đó, giáo viên trung học phổ thông hạng I phải đạt trình độ thạc sĩ.

Được sự chấp thuận của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại công văn số 8623/BGDĐT - GDDH ngày 14/12/2012 cho phép Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An hợp tác liên kết với Trường Đại học Vinh đào tạo nguồn nhân lực có trình độ thạc sĩ phục vụ cho sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế của tỉnh Long An và các tỉnh, thành trong khu vực, bao gồm các chuyên ngành:

**+ Lĩnh vực dành cho cán bộ quản lý:**

1. Luật học (mã số: 8.46.01.02)
2. Chính trị học (mã số: 8.31.02.01)
3. Kinh tế Chính trị (mã số: 8.31.02.02)
4. Quản lý giáo dục (mã số: 8.14.01.14)

**+ Lĩnh vực Giáo dục và đào tạo:**

5. Giáo dục học (bậc tiểu học) (mã số: 8.14.01.01)
6. Giáo dục học (Giáo dục thể chất) (mã số: 8.14.01.11)
7. LL và PPDH bộ môn Tiếng Anh (mã số: 8.14.01.11)
8. Công nghệ thông tin (mã số: 8.48.02.01)
9. Đại số và lý thuyết số (mã số: 8.46.01.04)

10. LL và PPDH bộ môn Toán (mã số: 8.14.01.11)
11. LL và PPDH bộ môn Vật lý (mã số: 8.14.01.11)
12. Quang học (mã số: 8.44.01.10)
13. LL và PPDH bộ môn Hóa học (mã số: 8.14.01.11)
14. Hóa hữu cơ (mã số: 8.44.01.14)
15. Lý luận và PPDH bộ môn Sinh học (mã số: 8.14.01.11)
16. Địa lí học (mã số: 8.31.05.01)
17. Ngôn ngữ Việt Nam (mã số: 8.22.01.02)
18. LL và PPDH bộ môn Ngữ Văn (mã số: 8.14.01.11)

**Trong năm có 2 đợt thi tuyển sinh: đợt 1 tháng 4, đợt 2 tháng 8**

Nay Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An thông báo tuyển sinh Cao học đợt 1 năm 2019 của Trường Đại học Vinh, đào tạo tại Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An, **học vào Thứ 7 và Chủ nhật**. Nhận hồ sơ từ nay đến ngày **12/4/2019**; thời gian thi tháng **4/2019**; thời gian học bổ sung kiến thức: **08/3/2019** tại Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An; Địa chỉ: Số 938, Quốc lộ 1, Phường Khánh Hậu, Thành phố Tân An, Tỉnh Long An. Điện thoại: 0272.3512826 (bám 106 - Khoa LKĐT) - 0938263091 (Cô Hằng), 0906.305.833 (Thầy Thâm), 0379636461 (Cô Nhiễm) Website: [www.daihoclongan.edu.vn](http://www.daihoclongan.edu.vn).

Để kế hoạch tuyển sinh đào tạo trình độ *thạc sĩ* nêu trên đạt kết quả, Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An rất mong được sự quan tâm, hợp tác của Quý Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị trong việc phổ biến rộng rãi nội dung Thông báo này và tạo điều kiện để giáo viên, giảng viên, cán bộ các cơ quan, đơn vị tham gia đăng ký dự thi tuyển sinh và học tập sau khi trúng tuyển.

*Xây dựng, phát triển đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục chất lượng cao* vừa là yêu cầu cấp bách thực hiện Nghị quyết hội nghị lần thứ 8 (khóa XI) của BCHTW Đảng về “Đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng XHCN và hội nhập quốc tế”, vừa là giải pháp cơ bản thực hiện thắng lợi “Chiến lược phát triển giáo dục 2011-2020” của Thủ tướng Chính phủ, góp phần đào tạo nguồn nhân lực đưa đất nước bước vào giai đoạn cách mạng công nghiệp 4.0.

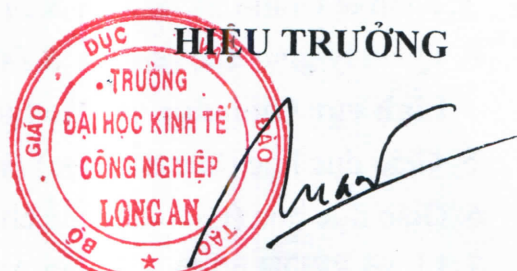
Với ý nghĩa và mục đích đó, Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An rất mong nhận được sự phối hợp, hỗ trợ tích cực của Quý Lãnh đạo các cơ quan, đơn vị.

Trân trọng !

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- TT.TU (b/c)
- UBND Tỉnh (b/c);
- Ban TC.TU (b/c);
- Sở Nội Vụ (b/c);
- Sở GD&ĐT (b/c);
- HT, PHT Trường ĐH KTCN LA;
- Các đơn vị thuộc trường;
- Lưu: P.TCHC-TC, QLĐT-TS, LKĐT.

**HIỆU TRƯỞNG**



**PGS.TS LÊ ĐÌNH TUẤN**

Số: 223 /TB-ĐHV

Nghệ An, ngày 27 tháng 12 năm 2018

## THÔNG BÁO

### Tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1, năm 2019 tại Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An

Căn cứ Thông tư số 15/2014/TT-BGDĐT ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ thạc sĩ;

Căn cứ công văn số 8623/BGDĐT-GDDH ngày 14 tháng 12 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc cho phép Trường Đại học Vinh tổ chức tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ tại Trường ĐH Kinh tế - Công nghiệp Long An;

Trường Đại học Vinh thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ đợt 1 năm 2019 như sau:

#### I. CÁC CHUYÊN NGÀNH TUYỂN SINH

##### 1. Đào tạo tại Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An gồm 37 chuyên ngành

1. Luật (chuyên ngành Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật) (mã số: 8. 38. 01.06)	20. Quang học (mã số: 8 44 01 10)
2. Chính trị học (mã số: 8 31 02 01)	21. LL và PPDH bộ môn Vật lý (mã số: 8 14 01 11)
3. Kinh tế Chính trị (mã số: 8 31 01 02)	22. LL và PPDH bộ môn Hóa học (mã số: 8 14 01 11)
4. Quản lý giáo dục (mã số: 8 14 01 14)	23. Hóa hữu cơ (mã số: 8 44 01 14)
5. Quản lý kinh tế (mã số: 8 34 04 10)	24. Hóa vô cơ (mã số: 8 44 01 14)
6. Khoa học cây trồng (mã số: 8 62 01 10)	25. Hóa học phân tích (mã số: 8 14 01 18)
7. Nuôi trồng thủy sản (mã số: 8 62 03 01)	26. Lý luận và PPDH bộ môn Sinh học (mã số: 8 14 01 11)
8. Sinh học thực nghiệm (mã số: 8 42 01 14)	27. Thực vật học (mã số: 8 42 01 11)
9. Giáo dục học (bậc tiểu học) (mã số: 8 14 01 01)	28. Động vật học (mã số: 8 42 01 03)
10. Giáo dục học (bậc mầm non) (mã số: 8.14.01.01)	29. Lịch sử Việt Nam (mã số: 8 22 90 13)
11. Giáo dục học (giáo dục thể chất) (mã số: 8 14 01 03)	30. Lịch sử Thế giới (mã số: 8 22 90 11)
12. Lý luận và PPDH bộ môn GDTC (mã số: 8.14.01.11)	31. Lý luận và PPDHBM Lịch sử (mã số: 8 14 01 11)
13. Lý luận và PPDH bộ môn Tiếng Anh (mã số: 8 14 01 11)	32. Địa lí học (mã số: 8 31 05 01)

14. Công nghệ thông tin (mã số: 8 48 02 01)	33. Ngôn ngữ Việt Nam (mã số: 8 22 02 40)
15. Lý luận và PPDH bộ môn Toán (mã số: 8.14.01.11)	34. Lý luận văn học (mã số: 8 22 01 20)
16. Toán giải tích (mã số: 8 46 01 02)	35. Văn học Việt Nam (mã số: 8 22 01 21)
17. Đại số và Lí thuyết số (mã số: 8 46 01 04)	36. Lý luận và PPDHBM Ngữ Văn (mã số: 8 14 01 11)
18. Lý thuyết XS và TK Toán học (mã số: 8 46 01 06)	37. Kỹ thuật xây dựng (mã số: 8.58.02.01)
19. Hình học và Tôpô (mã số: 8.46.01.05)	

### Ghi chú:

- Tại Trường Đại học Kinh tế - Công nghiệp Long An, đối với các chuyên ngành chưa tuyển sinh đợt 1 phải có số lượng thí sinh đăng ký dự thi từ 15 người trở lên thì mới đủ điều kiện để tuyển sinh đợt 2. Trường hợp chuyên ngành có số lượng thí sinh đăng ký dự thi dưới 15 thì thí sinh tự nguyện chuyển sang chuyên ngành cùng môn thi tuyển sinh để đảm bảo số lượng 15 thí sinh trở lên.

## II. THỜI GIAN ĐÀO TẠO

Thời gian đào tạo trình độ thạc sĩ là 1.5 năm đến 2 năm.

## III. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN DỰ THI

Đối tượng dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ là công dân nước Cộng hòa Xã hội chủ nghĩa Việt Nam đáp ứng được điều kiện sau:

### 1. Về văn bằng

Người dự thi cần thỏa mãn một trong các điều kiện sau (trừ chuyên ngành Quản lý giáo dục, Chính trị học, Kinh tế chính trị, LL&PP dạy học bộ môn Tiếng Anh sẽ được nêu ở mục 5 dưới đây):

a) Đã tốt nghiệp đại học ngành đúng hoặc ngành phù hợp với chuyên ngành đăng ký dự thi.

b) Đã tốt nghiệp đại học ngành gần với ngành, chuyên ngành đăng ký dự thi đào tạo trình độ thạc sĩ đã học bổ sung kiến thức theo quy định của Trường Đại học Vinh.

**2. Về kinh nghiệm và công tác chuyên môn (trừ chuyên ngành Quản lý giáo dục, Chính trị học, Kinh tế chính trị, Quản lý kinh tế, LL&PPDH BM Tiếng Anh sẽ nêu ở mục 5 dưới đây):**

Thí sinh tốt nghiệp đại học loại khá trở lên được đăng ký dự thi ngay sau khi tốt nghiệp; thí sinh tốt nghiệp loại trung bình được đăng ký dự thi phải sau 1 năm tính từ ngày tốt nghiệp đại học.

**3. Có đủ sức khỏe để học tập.**

**4. Nộp hồ sơ đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định của Trường Đại học Vinh.**

**5. Điều kiện về văn bằng, kinh nghiệm công tác chuyên môn và đối tượng dự thi đối với chuyên ngành QLGD, Chính trị học, Kinh tế chính trị, Quản lý kinh tế, LL&PPDH BM Tiếng Anh:**

a) Chuyên ngành Quản lý giáo dục

- Về văn bằng: Người dự thi phải có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng (Quản lý giáo dục), ngành phù hợp (Giáo dục học), hoặc ngành gần (Su phạm), và ngành khác. Đối với người có bằng tốt nghiệp ngành gần và ngành khác, phải có Giấy chứng nhận đã hoàn thành chương trình bổ sung kiến thức do Trường Đại học Vinh quy định.

- Về thâm niên công tác. Người có bằng tốt nghiệp đại học loại khá trở lên đúng ngành hoặc ngành phù hợp được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp; đối với người có bằng đại học ngành gần và ngành khác, phải có ít nhất 01 năm công tác.

- Về đối tượng dự thi: Người có bằng tốt nghiệp đại học loại khá trở lên ngành đúng hoặc ngành phù hợp được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp. Thí sinh thuộc ngành gần và ngành khác đang làm việc hoặc quy hoạch tại một trong các vị trí công tác sau đây: Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn (có Quyết định bổ nhiệm, quyết định Quy hoạch) các trường từ mầm non trở lên; Trưởng khoa, phó Trưởng khoa các trường trung cấp chuyên nghiệp, cao đẳng và đại học; cán bộ quản lý công tác Đoàn, Đảng, Công đoàn trong các cơ sở giáo dục đào tạo; cán bộ lãnh đạo, cán bộ quản lý và chuyên viên làm công tác quản lý giáo dục của các tổ chức chính trị - xã hội, các Bộ, cơ quan ngang Bộ, Ủy ban nhân dân các tỉnh quận/huyện, Sở/Phòng Giáo dục và Đào tạo; cán bộ lãnh đạo, chuyên viên các Phòng/Ban chức năng của các trường đại học, cao đẳng, trung cấp chuyên nghiệp và dạy nghề;

b) Chuyên ngành Chính trị học

- Về văn bằng: Người dự thi phải có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp.

Đối với người có bằng tốt nghiệp đại học ngành gần (tốt nghiệp đại học ngành khác có bằng Trung cấp LLCT) phải có Giấy chứng nhận đã hoàn thành chương trình bổ sung kiến thức 3 môn do Trường ĐH Vinh cấp.

- Về thâm niên công tác:

Người tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp được xếp hạng tốt nghiệp từ loại khá trở lên thì được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp đại học; trường hợp đạt loại trung bình phải sau 1 năm sau khi tốt nghiệp đại học.

Đối với người có bằng đại học ngành gần phải có ít nhất 01 năm công tác (trong biên chế hoặc hợp đồng không xác định thời hạn tính từ ngày ký Hợp đồng lao động đến ngày dự thi).

-Về đối tượng dự thi: Người tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp; lãnh đạo, chuyên viên của các cơ quan của Đảng, Nhà nước, lực lượng vũ trang, doanh nghiệp nhà nước, đoàn thể chính trị - xã hội, Giáo dục và Đào tạo.

c) Chuyên ngành Kinh tế chính trị

- Về văn bằng: Người dự thi phải đáp ứng 1 trong 2 điều kiện sau:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng (Kinh tế chính trị); ngành phù hợp; Có bằng tốt nghiệp Đại học khối ngành Kinh tế, Kinh doanh và quản lý, Giáo dục chính trị, Chính trị - luật đã có bằng cao cấp LLCT.

+ Có bằng tốt nghiệp Đại học ngành gần (Tốt nghiệp đại học khối ngành Kinh tế; Kinh doanh và quản lý, Giáo dục chính trị, Chính trị - luật; người có bằng tốt nghiệp Đại học ngành khác và có bằng cao cấp lý luận chính trị) phải có Giấy chứng nhận đã hoàn thành chương trình bổ sung kiến thức 4 môn do Trường Đại học Vinh quy định.

+ Có bằng tốt nghiệp Đại học ngành khác phải hoàn thành chương trình bổ sung kiến thức 8 môn do Trường Đại học Vinh quy định.

- Về thâm niên công tác:

+ Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần, ngành khác loại khá trở lên đã hoàn thành bổ sung kiến thức được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp.

+ Những trường hợp còn lại được đăng ký dự thi sau một năm tốt nghiệp đại học.

d) Chuyên ngành Quản lý kinh tế

- Về văn bằng:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng (Quản lý kinh tế) và ngành phù hợp.

+ Có bằng tốt nghiệp Đại học ngành gần (Tốt nghiệp đại học khối ngành Kinh tế; Kinh doanh và quản lý) phải có Giấy chứng nhận đã hoàn thành chương trình bổ sung kiến thức 4 môn do Trường Đại học Vinh quy định.

- Về thâm niên:

+ Người có bằng tốt nghiệp đại học ngành đúng, ngành phù hợp và ngành gần loại khá trở lên đã hoàn thành bổ sung kiến thức được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp.

+ Những trường hợp còn lại được đăng ký dự thi sau một năm tốt nghiệp đại học

e) Chuyên ngành LL&PP dạy học bộ môn Tiếng Anh

- Về văn bằng: Thí sinh cần đáp ứng một trong các điều kiện sau:

+ Có bằng tốt nghiệp đại học ngành Tiếng Anh.

+ Các đối tượng có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ ngành đúng do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải nộp kèm theo văn bản công nhận của Cục Khảo thí và Kiểm định chất lượng Giáo dục, Bộ GD&ĐT.

- Về thâm niên nghề nghiệp:

+ Thí sinh tốt nghiệp đại học ngành đúng xếp loại khá trở lên được dự thi ngay sau khi tốt nghiệp đại học.

+ Đối với các trường hợp còn lại được đăng ký dự thi sau một năm tốt nghiệp đại học.

## **6. Đối với công dân nước ngoài**

Công dân nước ngoài có nguyện vọng học thạc sĩ tại cơ sở đào tạo sau đại học Trường Đại học Vinh, nhà trường sẽ căn cứ vào ngành đào tạo, kết quả học tập ở trình độ đại học; trình độ ngôn ngữ theo yêu cầu của chương trình đào tạo và trình độ tiếng Việt để xét tuyển.

## **IV. ĐỐI TƯỢNG ƯU TIÊN VÀ CHÍNH SÁCH ƯU TIÊN**

### **1. Đối tượng ưu tiên**

a) Người có thời gian công tác liên tục từ 2 năm trở lên (tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ đăng ký dự thi) tại các địa phương được quy định là Khu vực 1 trong Quy chế tuyển sinh đại học, cao đẳng hệ chính quy hiện hành. Trong trường hợp này, thí sinh phải có quyết định tiếp nhận công tác hoặc điều động, biệt phái công tác của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền;

b) Thương binh, người hưởng chính sách như thương binh;

c) Con liệt sĩ;

d) Anh hùng Lực lượng vũ trang, Anh hùng Lao động;

đ) Người dân tộc thiểu số có hộ khẩu thường trú từ 2 năm trở lên ở địa phương được quy định tại Điểm a, Khoản này;

e) Con đẻ của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học, được Ủy ban nhân dân cấp tỉnh công nhận bị dị dạng, dị tật, suy giảm khả năng tự lực trong sinh hoạt, học tập do hậu quả của chất độc hoá học.

## 2. Mức ưu tiên

a) Người dự thi thuộc đối tượng ưu tiên quy định tại Khoản 1 Điều này (bao gồm cả người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên) được cộng vào kết quả thi mười điểm cho môn ngoại ngữ (thang điểm 100) và cộng một điểm (thang điểm 10) cho môn cơ bản.

b) Người thuộc nhiều đối tượng ưu tiên chỉ được hưởng chế độ ưu tiên của một đối tượng.

## V. CÁC MÔN DỰ THI

Thí sinh phải dự thi 03 môn (thi viết):

**1. Môn ngoại ngữ:** Tiếng Anh (trình độ B thi theo hình thức trắc nghiệm khách quan); Môn ngoại ngữ đối với thí sinh dự thi chuyên ngành LL&PP dạy học bộ môn Tiếng Anh: Tiếng Pháp (trình độ B). Thời gian thi: 90 phút

Thí sinh thuộc một trong các trường hợp sau được miễn thi môn ngoại ngữ:

a) Có bằng tốt nghiệp đại học, thạc sĩ, tiến sĩ được đào tạo toàn thời gian ở nước ngoài, được cơ quan có thẩm quyền công nhận văn bằng theo quy định hiện hành;

b) Có bằng tốt nghiệp đại học chương trình tiên tiến theo Đề án của Bộ Giáo dục và Đào tạo về đào tạo chương trình tiên tiến ở một số trường đại học của Việt Nam hoặc bằng kỹ sư chất lượng cao (PFIEV) được ủy ban bằng cấp kỹ sư (CTI, Pháp) công nhận, có đối tác nước ngoài cùng cấp bằng;

c) Có bằng tốt nghiệp đại học ngành ngôn ngữ nước ngoài;

d) Có chứng chỉ trình độ ngoại ngữ được quy định tại Thông tư 15/2014 trong thời hạn 2 năm từ ngày cấp chứng chỉ đến ngày dự thi, được cấp bởi một cơ sở được Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép hoặc công nhận.

**2. Môn Cơ bản:** Cụ thể tại mục X. Thời gian thi 180 phút

**3. Môn Cơ sở:** Cụ thể tại mục X. Thời gian thi 180 phút

(danh mục môn cơ bản và môn cơ sở ở mục X)

## VI. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI

Hồ sơ tuyển sinh do Trường Đại học Vinh phát hành, bao gồm:

1. Phiếu đăng ký dự thi (theo mẫu của Trường Đại học Vinh), trong đó cần ghi rõ chuyên ngành, đối tượng dự thi, nghề nghiệp và nơi làm việc, cam kết thực hiện Quy chế sau khi trúng tuyển.

2. Bản sao có công chứng các văn bằng và chứng chỉ sau:

- Bằng tốt nghiệp đại học, bằng điểm đại học (nếu văn bằng không ghi loại tốt nghiệp).

- Công nhận hoàn thành việc bổ sung kiến thức (BSKT) do Trường Đại học Vinh quy định có giá trị trong vòng 3 năm tính đến ngày nộp hồ sơ (nếu thuộc diện phải bổ sung kiến thức).

3. Sơ yếu lý lịch có xác nhận của thủ trưởng cơ quan hoặc chính quyền địa phương nơi thí sinh cư trú.

4. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe học tập do bệnh viện đa khoa tuyến huyện, thành phố trở lên cấp không quá sáu tháng tính đến ngày nộp hồ sơ.

5. Các giấy tờ pháp lý về đối tượng ưu tiên (nếu có), được xác nhận của cấp có thẩm quyền (các giấy tờ ưu tiên phải trình bản gốc khi nộp hồ sơ dự thi và nộp lại bản photôcopy có công chứng).

6. Ba phong bì có dán tem và ghi địa chỉ người nhận.

7. Bốn ảnh màu mới chụp (cỡ 3x4) ghi rõ họ tên, chuyên ngành đăng ký dự thi phía sau ảnh.

Tất cả các giấy tờ trên được đựng trong túi hồ sơ có đề rõ họ tên, địa chỉ, số điện thoại liên hệ ở phía ngoài.

## **VII. HỌC PHÍ VÀ KINH PHÍ ĐÀO TẠO**

Sau khi trúng tuyển, học viên thực hiện nghĩa vụ đóng học phí và kinh phí đào tạo theo Nghị định của Chính phủ và quy định của Trường Đại học Vinh

## **VIII. HỌC BỔ SUNG KIẾN THỨC, ÔN TẬP**

### **1. Bổ sung kiến thức**

- Thí sinh phải hoàn thiện chương trình bổ sung kiến thức trước khi dự thi theo quy định tại mục III.

- Thời gian đăng ký học bổ sung kiến thức: thí sinh đăng ký từ ngày phát hành hồ sơ đến ngày 01/3/2019 đối với thí sinh thuộc diện bổ sung kiến thức 5 môn; đến ngày 08/3/2019 đối với thí sinh thuộc diện bổ sung kiến thức 4 môn. Lịch học cụ thể từng môn được thông báo tại Phòng Đào tạo Sau Đại học hoặc trên Website: <http://www.vinhuni.edu.vn/Các phòng ban/Phòng Sau Đại học> và Website DLA: <http://www.daihoclongan.edu.vn>.

- Địa điểm đăng ký: Khoa Liên kết Đào tạo - Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An, Số 938, Quốc lộ 1, Phường Khánh Hậu, Thành phố Tân An, Tỉnh Long An.

SĐT: **0723.512.826** bấm phím **106**. Di động: **0938.263.091** Cô Hằng, Thầy Thận **0906.305.833**, Cô Nhiễm **0379.636.461**

- Địa điểm học: tại Trường Đại học Kinh tế Công nghiệp Long An.

### **2. Ôn tập**

a) Thời gian đăng ký ôn tập: từ ngày ra Thông báo đến hết ngày 29/3/2019.

b) Địa điểm đăng ký:

- Khoa Liên kết đào tạo, Trường Đại học Kinh tế - Công nghiệp Long An, Quốc lộ 1, phường Khánh Hậu, TP Tân An, tỉnh Long An.

c) Lịch học cụ thể

- Xem thông báo trên Website: <http://www.vinhuni.edu.vn/Các phòng ban/Phòng Sau Đại học> và Website DLA: <http://www.daihoclongan.edu.vn>.

- Xem tại Khoa Liên kết đào tạo, Trường Đại học Kinh tế - Công nghiệp Long An, Quốc lộ 1, phường Khánh Hậu, TP Tân An, tỉnh Long An.



## IX. THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ VÀ THI TUYỂN

### 1. Thời gian nhận hồ sơ

Từ ngày ra Thông báo tuyển sinh đến hết ngày 12/4/2019 (Thí sinh thuộc diện bổ sung kiến thức 8 môn nhận hồ sơ đến 01/3/2019, thí sinh thuộc diện bổ sung kiến thức 4 môn nhận hồ sơ đến 08/3/2019). Không nhận hồ sơ qua đường bưu điện.

**2. Thời gian thi:** Dự kiến ngày 26,27,28 tháng 4 năm 2019.

### 3. Địa điểm thi

- Trường Đại học Kinh tế - Công Nghiệp Long An

### 4. Địa chỉ liên hệ và nộp hồ sơ

Khoa Liên kết Đào tạo, Trường Đại học Kinh tế - Công nghiệp Long An, Quốc lộ 1, phường Khánh Hậu, TP Tân An, tỉnh Long An;

Trường chỉ nhận hồ sơ đã đầy đủ theo các mục theo quy định. Hồ sơ đã nộp Trường không trả lại.

## X. DANH MỤC CÁC CHUYÊN NGÀNH VÀ CÁC MÔN THI

TT	Chuyên ngành	Môn Cơ bản	Môn Cơ sở
1	Toán giải tích	Đại số	Giải tích
2	Đại số và Lý thuyết số	Đại số	Giải tích
3	Hình học và Tôpô	Đại số	Giải tích
4	LL&PPDH BM Toán	Đại số	Giải tích
5	LTXS và Thống kê Toán học	Đại số	Giải tích
6	Quang học	Toán cho Vật lý	Vật lý lý thuyết
7	LL và PPDH bộ môn Vật lý	Toán cho Vật lý	Vật lý lý thuyết
8	Hoá hữu cơ	Toán cho Hoá	Cơ sở LTHH và cấu tạo chất
9	LL&PPDH BM Hoá học	Toán cho Hoá	Cơ sở LTHH và cấu tạo chất
10	Hóa vô cơ	Toán cho Hoá	Cơ sở LTHH và cấu tạo chất
11	Hóa phân tích	Toán cho Hoá	Cơ sở LTHH và cấu tạo chất
12	Thực vật học	Toán cho Sinh và Nông nghiệp	Sinh học cơ sở
13	Động vật học	Toán cho Sinh và Nông nghiệp	Sinh học cơ sở
14	Sinh học thực nghiệm	Toán cho Sinh và Nông nghiệp	Sinh học cơ sở
15	LL&PPDH BM Sinh học	Toán cho Sinh và Nông nghiệp	Sinh học cơ sở
16	Địa lý học	Toán cho Địa lý	Địa lý đại cương
17	Quản lý kinh tế	Kinh tế học	Khoa học quản lý
18	Lịch sử Việt Nam	Triết học	Lịch sử Việt Nam
19	Lịch sử Thế giới	Triết học	Lịch sử Việt Nam
20	LL&PPDH BM Lịch sử	Triết học	Lịch sử Việt Nam
21	Quản lý giáo dục	Lôgic học	Giáo dục học
22	Giáo dục học (bậc Tiểu học)	Triết học	Giáo dục học

23	Giáo dục học (bậc Mầm non)	Triết học	Giáo dục học
24	LL&PPDH BM GDCT	Triết học Chuyên	CNXH khoa học
25	Chính trị học	Triết học Chuyên	CNXH khoa học
26	Nuôi trồng thủy sản	Toán cho Sinh và Nông nghiệp	Cơ sở ngành Nông nghiệp
27	Khoa học cây trồng	Toán cho Sinh và Nông nghiệp	Cơ sở ngành Nông nghiệp
28	Kinh tế chính trị	Lịch sử các học thuyết kinh tế	Kinh tế chính trị Mac-Lênin
29	LL&PPDH BM Tiếng Anh	Triết học	Tiếng Anh tổng hợp
30	Công nghệ thông tin	Toán rời rạc	Cấu trúc dữ liệu và giải thuật
31	Giáo dục thể chất	Sinh lý TĐTT	Lý luận và phương pháp TĐTT
32	Lý luận và lịch sử nhà nước và pháp luật	Triết học	Lý luận chung về Nhà nước và pháp luật
33	Ngôn ngữ Việt Nam	Triết học	Lý luận văn học
34	Lý luận văn học	Triết học	Lý luận văn học
35	Văn học Việt Nam	Triết học	Lý luận văn học
36	LL&PPDH BM Ngữ văn	Triết học	Lý luận văn học
37	Kỹ thuật xây dựng	Sức bền vật liệu	Cơ học kết cấu

Trường Đại học Vinh trân trọng thông báo!

**Nơi nhận:**

- Bộ GD&ĐT (để b/c);
- Sở GD&ĐT tỉnh Nghệ An (để b/c);
- Trường Đh KT-CN Long An (để p/h);
- Các đơn vị: ĐTLT, KH-TC;
- BBT website, eOffice;
- Lưu: HCTH, SDH.

**HIỆU TRƯỞNG**

(ĐÃ KÝ)

**GS.TS Đinh Xuân Khoa**